

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ NHA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Hà Nha, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai danh sách các trường hợp đề nghị huy chương “Thanh niên xung phong về vàng”

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 4128/UBND-SNV ngày 18/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vàng;

Căn cứ Công văn số 755/UBND-PVHXXH ngày 25/5/2026 của UBND xã Hà Nha về việc triển khai xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vàng;

UBND xã Hà Nha nhận được hồ sơ đề nghị huy chương “Thanh niên xung phong về vàng” của các trường hợp sau (*danh sách kèm theo*).

Vậy UBND xã Hà Nha thông báo niêm yết công khai các trường hợp trên tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Hà Nha; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử xã Hà Nha và Thông báo trên Đài truyền thanh cơ sở của xã cho Nhân dân được biết để lấy ý kiến Nhân dân.

Thời gian niêm yết công khai kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 19/7/2026, sau thời gian trên nếu không có hộ gia đình cá nhân, tổ chức nào có ý kiến, kiến nghị, phản ánh hay khiếu nại, tố cáo đối với trường hợp trên thì UBND xã Hà Nha lập biên bản kết thúc niêm yết công khai và tiến hành họp xét duyệt hồ sơ theo quy định. Mọi ý kiến, kiến nghị **sau ngày 19/7/2026** UBND xã Hà Nha không chịu trách nhiệm./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy (theo dõi);
- CT, PCT UBND xã (b/c);
- Công an xã Hà Nha;
- Trung tâm CƯĐVSNC xã Hà Nha;
- Niêm yết tại Trung tâm HCC xã Hà Nha;
- Cổng thông tin điện tử xã Hà Nha;
- Lưu VT, TĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hồng Vĩ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ NHA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nha, ngày 09 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH CÔNG KHAI CÁC TRƯỜNG HỢP
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHÒNG VĨ VANG**

STT	Họ và tên	Từ tháng năm đến tháng năm	Làm việc gì?	Đơn vị TNXP	Số năm tự khai	Minh chứng kèm theo	Số năm được hưởng trợ cấp 1 lần
1	Phan Thị Nhàn	1967 đến 1971	Vận chuyển hàng hóa	1T36,K600,K469,K622, Nam Giang	3 năm	Kỷ niệm chương TNXP và Sơ yếu lý lịch	0 năm
2	Lê Thị Thúy Hương	02/1966 đến 03/1968	Tải đạn khiêng thương	Tổng đội TNXP Võ Thị Sáu	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
3	Nguyễn Thị Phụng	1974 đến 1976	Mở đường	Tổng đội TXXP chuyên qua công trường thắng lợi	2 năm	Giấy xác nhận, Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
4	Vũ Thị Tâm	25/7/1974 đến 25/7/1976	Mở đường trường sơn, trao huyện hiên	Đội II TXNP, Nguyễn Văn Trỗi	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP; Giấy xác nhận thời gian tham gia TNXP 2 năm	0 năm
5	Phạm Thị Ánh	Từ năm 1966 đến 1981	Công tác vận chuyển lương thực,	Tổng đội TNXP Quảng Đà	15 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm

			thực phẩm súng đạn				
6	Đào Ngọc Đoàn	7/1972 đến 7/1975	Mở đường	Đại đội 4, 6 Đội 253 Tổng đội TNXP 572	3 năm	Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đội TNXP chống Mỹ cứu nước năm 1975	0 năm
7	Nguyễn Thị Phi	5/1972 đến 4/1975	Khiêng thương tải đạn	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi	2 năm 11 tháng	Bản xác nhận quá trình tham gia BHXH từ 5/1972 đến 4/1975 là 3 năm	0 năm
8	Bùi Văn Quân	1974 đến 1977	Mở đường	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	3 năm	Có giấy xác nhận quá trình công tác của Phó ban chỉ huy công trường thắng lợi trực thuộc tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	0 năm
9	Đỗ Thị Thường	1974 đến 1977	Mở đường	Tổng đội TNXP thuộc TNXP Nguyễn Văn Trỗi	3 năm	Có giấy xác nhận quá trình công tác của Phó ban chỉ huy công trường thắng lợi trực thuộc tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi Quảng	0 năm

						Đà	
10	Nguyễn Văn Ánh	1973 đến 1975	Tải đạn từ hiên xuống hòa vang để giải phóng Đà Nẵng	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	2 năm	Có giấy xác nhận quá trình công tác và kỷ niệm chương TNXP	0 năm
11	Lê Thị Vân	1972 đến 1975	Vận chuyển lương thực	Giao vận Quảng Đà	3 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
12	Lê Thị Trang	1968 đến 1979	TNXP	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi (Quảng Đà), Ban giao vận Quảng Đà	11 năm	Phiếu cá nhân có xác nhận quá trình công tác	0 năm
13	Lê Thị Hoa	1972 đến 1975	Gửi lương thực, thực phẩm; tải đạn đánh Thượng Đức; khiêng thương	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi	3 năm	Có giấy xác nhận dùng cho người giao nhiệm vụ hoặc người có cùng đơn vị công tác	0 năm
14	Trần Thị Huệ	1971 đến 1978	TNXP	Tổng đội TNXP Quảng Đà	7 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
15	Võ Thị Hồng	1971 đến 1976	TNXP	Ban giao vận thuộc tổng đội TNXP Quảng Đà	5 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
16	Nguyễn Thị Bích Nhạn	1974 đến 1976	Mở đường Trường Sơn	Tổng đội TNXP Quảng Đà	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
17	Nguyễn Văn Tuấn	1974 đến 1976	Mở đường Trường Sơn	Tổng đội TNXP Quảng Đà	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
18	Huỳnh Văn Trọng	1967 đến 1970	TNXP	Tỉnh Quảng Đà	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
19	Hạ Thị Thuyền	1972 đến 1975	TNXP	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi	3 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm

20	Nguyễn Thị Phô	1974 đến 1976	Mở đường	Ban giao vận Quảng Đà	2 năm	Giấy xác nhận quá trình công tác	0 năm
21	Phan Thị Duẩn	1974 đến 1979	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	5 năm	Kỷ niệm chương TNXP	0 năm
22	Lương Thị Lựu	1974 đến 1976	Mở đường	Công trường thắng lợi Quảng Đà	2 năm	Kỷ niệm chương TNXP; sổ lĩnh lương hàng tháng	0 năm
23	Từ Thị Kim Chính	Từ năm 1971 đến 1975	Khiêng thương, gùi vũ khí	Thanh niên xung phong Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	4 năm	Có QĐ của giám đốc công ty cao su Đồng Nai hưởng trợ cấp 1 lần; xác nhận của bảo hiểm xã hội quảng nam về quá trình công tác là 4 năm; Kỷ niệm chương TNXP	4 năm
24	Trương Văn Sơn	09/1973 đến 02/1980	Mở đường trường sơn	Tổng đội quảng đà	6 năm 5 tháng	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
25	Lê Thị Phụng	02/1972 đến 4/1975	Cầu đường, khiêng thương tải đạn	Tổng đội TNXP Ban giao vận Đại Lộc, Nguyễn Văn Trỗi	3 năm 2 tháng	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với	2 năm

						TNXP	
26	Nguyễn Thị Bốn	7/1974 đến 7/1980	Làm đường	Đội 1 công trường thắng lợi	6 năm	Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; Kỷ niệm chương TNXP	7/1974 đến 8/1979
27	Nguyễn Văn Bê	7/1974 đến năm 1981	Làm đường	Công trường thắng lợi Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	7 năm	Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; Kỷ niệm chương TNXP	7/1974 đến 1981
28	Phan Thị Nga	7/1974 đến năm 1981	Làm đường	Công trường thắng lợi Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	7 năm	Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; Kỷ niệm chương TNXP	7/1974 đến năm 1981
29	Nguyễn Thị Thanh Tâm	7/1974 đến năm 1976	Làm đường	Công trường thắng lợi Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	2 năm	Quyết định 1024/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ	2 năm

						cấp 1 lần đối với TNXP; Kỷ niệm chương TNXP	
30	Trần Thị Sơn	2/1966 đến 4/1975	Công tác vận chuyển lương thực thực phẩm, súng đạn	Tổng đội TNXP Quảng Đà	9 năm 2 tháng	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
31	Lê Thị Lành	01/1974 đến 01/1976	Mở đường trường sơn	Công trường thắng lợi Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
32	Phạm Thị Chín	05/01/1974 đến 20/02/1976	Mở đường trường sơn	Công trường thắng lợi quảng đà	2 năm	Quyết định 1024/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; giấy xác nhận	2 năm
33	Ngô Văn Năm	1973 đến 1980	Làm đường	Tổng đội TXXP chuyển qua công trường thắng lợi	7 năm	Quyết định 4465/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ	2 năm

						cấp 1 lần đối với TNXP;	
34	Phan Thanh Việt	1973 đến 1975	Vận chuyển vũ khí làm đường	Tổng đội quảng đà	2 năm	Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; kỷ niệm chương TNXP	2 năm
35	Nguyễn Thị Cân	3/1973 đến 4/1975	Làm đường	Bộ vận chuyển 557	2 năm 1 tháng	Quyết định 1024/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
36	Võ Thị Lượng	25/7/1974 đến 25/7/1976	Mở đường	Đội II TNXP Nguyễn Văn Trỗi	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; kỷ niệm chương TNXP, giấy xác nhận	2 năm
37	Võ Thị Điền	25/7/1974 đến 15/7/1976	Mở đường trường sơn	Đội II TNXP Nguyễn Văn Trỗi	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh	2 năm

						Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; kỷ niệm chương TNXP	
38	Ngô Thị Thanh Hoa	7/1974 đến 3/1980	Mở đường	Công trường thắng lợi trực thuộc TNXP Nguyễn Văn Trỗi	5 năm 8 tháng	Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về hưởng chế độ trợ cấp 1 lần	7/1974 đến 3/1980
39	Nguyễn Giải	7/1974 đến 4/1977	Mở đường	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi	2 năm 9 tháng	Quyết định 4465/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP; kỷ niệm chương, giấy xác nhận	2 năm
40	Đỗ Luyện	7/1974 đến năm 1979	Mở đường	Đội cầu công trường thắng lợi Quảng Đà	5 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
41	Phan Văn Trái	1973 đến 4/1975	Tải đạn từ hiên xuống bắc hòa	557 vận chuyển bộ	2 năm	Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 04/4/2019	2 năm

			vang để giải phòng Đà Nẵng			của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với TNXP	
42	Mai Thị Tám	1974 đến năm 1976	Mở đường	CI Đội I công trường thắng lợi	2 năm	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
43	Đỗ Thị Ngo	1974 đến 1976	Mở đường	Công trường thắng lợi TNXP Nguyễn Văn Trỗi Quảng Đà	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
44	Nguyễn Thị Thỉnh	1974 đến 1976	Mở đường	Ban giao vận Quảng Đà	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
45	Trần Thị Kim Quy	1974 đến 1978	Mở đường	Công trường thắng lợi	4 năm	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh	2 năm

						Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	
46	Ngô Thị Thanh Xuân	1974 đến 1979	Mở đường trường sơn	Tổng đội TNXP Nguyễn Văn Trỗi, Quảng Đà	4 năm	Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về hưởng chế độ trợ cấp 1 lần	7/1974 - 01/1979
47	Võ Thị Nga	1974 đến 1978	Ra công trường làm đường cho xe qua	Đội 2	4 năm	Quyết định 4465/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP;	2 năm
48	Đỗ Thị Liên	1974 đến 1975	Mở đường	Đội II công trường thắng lợi	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
49	Mai Thị Cường	1972 đến 1975	TNXP	Ban giao vận Đại Lộ tỉnh Quảng Đà	3 năm	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với	3,5 năm

						TNXP	
50	Lê Thị Tám	1974 đến 1976	Mở đường	Tổng đội TNXP Quảng Đà	2 năm	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
51	Nguyễn Thị Lan	1974 đến 1976	Mở đường	Công trường thắng lợi Quảng Đà	2 năm	Quyết định 1541/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
52	Đặng Thúc	1974 đến 1978	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	2 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm
53	Nguyễn Thị Vân	1974 đến 1981	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	7 năm	Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về hưởng chế độ trợ cấp 1 lần	7/1974 đến 10/1981
54	Phan Thị Nở	1974 đến	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	4 năm	Quyết định	2 năm

		1978				2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	
55	Lê Thị A	1974 đến 1981	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	7 năm	Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về hưởng chế độ trợ cấp 1 lần	7/1974 đến 1/1981
56	Nguyễn Thị Lựu	1/1974 đến 1/1976	Mở đường	Trường thanh niên Lê Độ là công trường Thắng Lợi	3 năm	Kỷ niệm chương TNXP, Sổ lãnh lương hàng tháng	Lãnh lương hàng tháng
57	Phan Thị Mười	7/1974 đến 6/1978	Mở đường	Tổng đội Quảng Đà	4 năm	Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam về trợ cấp 1 lần đối với TNXP	2 năm

Tổng cộng danh sách này có 57 người

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ NHA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nha, ngày 09 tháng 7 năm 2026

**DANH SÁCH CÔNG KHAI CÁC TRƯỜNG HỢP
KHÔNG CÓ HỒ SƠ MINH CHỨNG QUÁ TRÌNH THAM GIA THANH NIÊN XUNG PHONG**

STT	Họ và tên	Từ tháng năm đến tháng năm	Làm việc gì?	Đơn vị TNXP	Số năm tự khai	Minh chứng kèm theo	Số năm được hưởng trợ cấp 1 lần
1	Phạm Thị Hạnh	1973 đến 1975	TNXP	Bộ vận chuyển 557	2	Không có hồ sơ minh chứng tham gia TNXP	0 năm
2	Lê Kiện	1973 đến 1975	TNXP	Bộ vận chuyển 557	2	Không có hồ sơ minh chứng tham gia TNXP	0 năm
3	Nguyễn Mỹ	1971 đến 1979	Hoạt động bí mật, du kích...	Xã Đại Đồng, Đại Lộc, Quảng Nam (cũ)	8	Không có hồ sơ minh chứng tham gia TNXP	0 năm
4	Lê Quang Dòn	1972 đến 1975	Hoạt động bí mật, du kích...	Xã Đại Đồng, Đại Lộc, Quảng Nam (cũ)	3	Không có hồ sơ minh chứng tham gia TNXP	0 năm

Tổng cộng danh sách này có 4 người